

## SỰ HỒI SINH VÀ NGÀY LỄ NGŨ TUẦN



### Việc Chôn Cất

Chúa Jêsus đã chết. Giô-sép người A-ri-ma-thê, một người đàn ông tốt không ưng thuận sự đóng đinh của Chúa Jêsus, đến gặp Phi-lát hỏi xin lấy xác của Chúa Jêsus. Người và Ni-cô-đem mang thi hài xuống khỏi thập tự, gói lại bằng vải gai, rồi đặt Ngài trong một cái huyệt mới đục trong hòn đá (Xem Giăng 19:38-42). Đoạn, lăn một hòn đá lớn đến trước cửa mồ (Ma-thi-ơ 27:60).

Từ khi Chúa Jêsus phán rằng Ngài sẽ sống lại sau ba ngày, các thầy cả thượng phẩm đến gặp Phi-lát và nhờ người niêm phong cửa mồ lại. Họ sợ các môn đồ sẽ trộm xác Chúa Jêsus rồi khẳng định rằng ả gài đã sống lại. Phi-lát bảo họ mang lính canh mà đi canh giữ mồ (Ma-thi-ơ 27:66).

Trong ba ngày dài đằng đẵng và cô đơn, các môn đồ túm tụm lại với nhau. Hy vọng của họ đã tiêu tan. Không chỉ vì Chúa Jêsus đã chết mà họ còn lo sợ cho chính cuộc sống của mình. Họ nhóm họp với nhau đằng sau cánh cửa khoá (Giăng 20:19). Họ trông mong Chúa Jêsus là Đấng sẽ cứu lấy dân Y-sơ-ra-ên (Lu-ca 24:21), nhưng bây giờ Đấng làm phép lạ ấy đã chết rồi.

### Mắt Chứng Nhân Đầu Tiên Sự Hồi Sinh

Buổi sáng sớm ngày đầu tiên của tuần lễ, ngay khi những tia nắng đầu tiên của bình minh hé lộ nơi chân trời, nhiều người đàn bà bước theo con đường lỏm chờm để đến nơi mộ của Chúa Jêsus. Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri mẹ của Gia-cơ, Sa-lô-mê mang thuốc thơm đang đi xúc xác Chúa Jêsus. Trên đường đi, họ tự hỏi với nhau: “Ai sẽ lăn hòn đá lấp cửa mộ ra cho chúng ta?” Đến nơi, họ vô cùng kinh ngạc và sợ hãi khi thấy hòn đá lớn đã được dời đi.

Khi những người đàn bà này nhìn vào trong mộ, thay vì thấy thi hài của Chúa Jêsus như mong đợi, họ thấy hai thiên sứ trong áo dài loá sáng. Khuôn mặt của những thiên sứ chói lọi như chớp và áo của họ thì trắng như tuyết.

Sấp mình xuống mặt đất, những người đàn bà úp mặt dưới đất. Một trong những vị thiên sứ bảo: “Các ngươi đừng sợ chi cả; vì ta biết các ngươi tìm Đức Chúa Jêsus, là Đấng bị đóng đinh trên thập tự giá. ả gài không ở đây đâu; ả gài sống lại rồi, như lời ả gài đã phán.”

“Hãy đến xem chỗ ả gài đã nằm”, vị thiên sứ tiếp tục. “Hãy đi mau nói cho môn đồ ả gài và Phi-e-rơ hay rằng ả gài đã từ kẻ chết sống lại. Đây này, ả gài đi trước các người qua xứ Ga-li-lê.” (Xem Ma-thi-ơ 28:1-7; Lu-ca 24:1-7).

Rồi những người đàn bà chạy khỏi mộ vừa run rẩy kinh ngạc, vừa vui mừng khôn xiết. “Chúa của chúng ta đã sống lại!”, họ thét lên.

Ả hưng khi họ thuật lại với các môn đồ thì không ai tin cả! Các môn đồ đã thấy ả gài bị đóng đinh và xác ả gài được chôn cất nơi mộ, họ biết rằng ả gài đã chết. Vậy mà Phi-e-rơ và Giăng vẫn nhanh chóng đến nơi mộ để kiểm tra (Xem Giăng 20:3-8). Phi-e-rơ vào trong đầu tiên và thấy tấm áo vải gai. ả gười nhận ra rằng xác của Chúa Jê-sus đã biến mất và người tự hỏi chuyện gì đã xảy ra.

Sau khi Phi-e-rơ và Giăng trở về nhà, Ma-ri Ma-đơ-len vẫn đứng ngoài cửa mộ và khóc. ả gười vừa khóc, vừa cúi xuống dòm trong mộ và lại thấy hai vị thiên sứ. Khi họ hỏi nàng sao lại khóc, người nói: “Vì người ta đã dời Chúa tôi đi, không biết để ả gài ở đâu.” Vừa ngay khi nàng nói xong, nàng quay lại và thấy Chúa Jê-sus nhưng không nhận ra ấy là ả gài.

“Hỡi đàn bà kia, sao người khóc?”, Chúa Jê-sus hỏi. “ả gười tìm ai?”

Ma-ri trả lời: “Hỡi chúa, ví thật người là kẻ đã đem ả gài đi, xin nói cho ta biết người để ả gài đâu, thì ta sẽ đến mà lấy.” (Xem Giăng 20:11-15).

Chúa Jê-sus bèn gọi tên người: “Ma-ri”. Lập tức, nàng nhận ra giọng ả gài và nói: “Thầy”. Do đó, người đàn bà được Chúa trừ cho khỏi bảy quỷ dữ này là mất chứng nhân đầu tiên cho sự hồi sinh của ả gài, và người rao báo tin tốt lành này cho mọi người (Giăng 20:18).

## Các Chứng Nhân Khác

Không lâu sau đó, Chúa Jê-sus hiện ra trước những người đàn bà khác (Ma-thi-ơ 28:9). ả gài cũng hiện ra cho hai môn đồ đang trên đường đi từ Giê-ru-sa-lem đến Em-ma-út, một làng cách đó khoảng bảy dặm. Đầu tiên, mắt họ bị che khuất không nhận thấy được ả gài. Sau khi chỉ cho họ những đoạn trong Kinh Thánh tiên tri về cái chết và sự hồi sinh của ả gài, Chúa Jê-sus mở mắt họ ra và họ nhận biết được ả gài. Rồi ả gài biến mất trước mắt họ, rồi chúng nhanh chóng tìm những môn đồ khác nói cho họ biết là Chúa Jê-sus thật sự đã sống lại (Lu-ca 24:13-35).

Khi trở lại Giê-ru-sa-lem, họ thấy những môn đồ khác đang trốn sau cánh cửa khoá chặt vì sợ chính quyền. Trong khi họ đang kể chuyện đã xảy ra, chính Chúa Jê-sus hiện ra giữa họ và phán: “Bình an cho các người!” Lúc đầu bọn họ tưởng mình thấy thần linh, nhưng Chúa Jê-sus bảo hãy nhìn vào tay và chân ả gài. Họ có thể thấy rõ ràng vết sẹo nơi cây đinh được đóng. Tim họ như muốn vỡ tung vì sự vui mừng khi thấy Chúa Jê-sus thật sự sống sót (Xem Lu-ca 24:36-40).

Khi Tô-ma, người không có mặt ở đó lần đầu tiên khi Chúa Jê-sus hiện ra, nghe về chuyện ấy, người nghi ngờ chuyện Chúa Jê-sus sống lại. ả gười bảo rằng nếu mình không thấy dấu đinh trong bàn tay ả gài và đặt tay mình vào đấy thì người không tin.

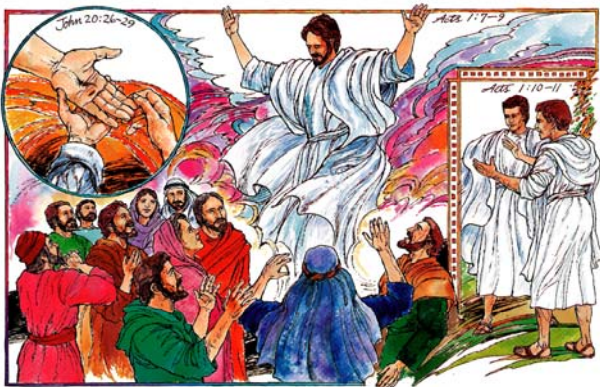
Một tuần sau, các môn đồ ở cùng trong nhà một lần nữa, và có Tô-ma với họ. Mặc dù cánh cửa đã khoá nhưng Chúa Jê-sus bước vào một cách kỳ diệu và đứng giữa bọn họ. Đoạn, ả gài phán với Tô-ma: “Hãy đặt ngón tay người vào đây, và xem bàn tay ta; chớ cứng lòng, song hãy tin.”

Tô-ma chỉ có thể thừa nhận rằng: “Lạy Chúa tôi và Đức Chúa Trời tôi!” Đức Chúa Jê-sus phán rằng: “Vì người đã thấy ta, nên người tin. Phước cho những kẻ chẳng từng thấy mà đã tin vậy!” (Xem Giăng 20:26-29).

Thật xúc động biết mấy khi biết chúng ta có thể chia sẻ cùng một niềm vui mừng hân hoan mà các môn đồ đã trải nghiệm bằng việc tin tưởng cùng họ rằng Đức Chúa Jê-sus đã sống lại, mặc dầu chúng ta không được thấy ả gài.

Chúa Jê-sus đã làm nhiều phép lạ khác nữa trong sự hiện diện của các môn đồ ả gài (Giăng 20:30). ả gài lấy nhiều chứng cứ không thể làm lẫn để tỏ ra mình là sống, và hiện đến với các sứ đồ trong bốn mươi ngày (Công vụ 1:3). Cùng trong một lần, ả gài hiện ra cho hơn năm trăm anh em xem thấy (I Cô-rinh-tô 15:6)

ả ếu Chúa Jê-sus vẫn đang chết, có lẽ ả gài được nhớ tới và yêu thương như một người thầy hay một người làm điều kỳ diệu. ả hưng mà Chúa Jê-sus không hề ở tại nơi mộ! Chỉ có thể là một Đức Chúa Trời trở dậy, một Đấng Christ trở dậy mới có thể là Đấng Cứu Chuộc cho loài người – hy sinh cuộc sống của ả gài vì tội lỗi của nhân loại để rồi khiến sự tể lễ đó có hiệu quả bằng sự xâm chiếm của cái chết.



## Sự Thăng Thiên

Bốn mươi ngày sau sự hồi sinh của ả gài, Chúa Jê-sus thăng lên thiên đường. Trước khi đi, ả gài dặn các môn đồ mình: “Các ngươi đã làm chứng cho cái chết và sự hồi sinh của ta. Hãy đợi trong thành Giê-ru-sa-lem cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao.” (Lu-ca 24:49). ả gài tiết lộ rằng quyền năng này sẽ đến bởi sự chịu phép báp-têm bằng Đức Thánh Linh của họ (Công vụ 1:4-8).

Chúa Jê-sus dẫn họ đi qua những con đường ở thành Giê-ru-sa-lem, ra khỏi Cổng Đông, ngang qua Suối Kít-rôn, qua khỏi Khu vườn Ghết-sê-ma-nê, và lên đến ả úi Ô-li-ve. Khi họ đến làng Bê-tha-ni, ả gài giơ tay lên và ban phước cho họ. Rồi ả gài từ từ cất khỏi mặt đất và hướng lên trời. Tất cả môn đồ nhìn xem ả gài, có một đám mây tiếp ả gài khuất đi (Xem Công vụ 1:7-9).

Đột nhiên, có hai người nam mặc áo trắng hiện đến trước mặt và nói rằng: “Hỡi người Ga-li-lê, sao các ngươi đứng ngóng lên trời làm chi? Jê-sus này đã được cất lên trời khỏi giữa các ngươi, cũng sẽ trở lại như cách các ngươi đã thấy ả gài lên trời vậy.” (Xem Công vụ 1:10-11).

Lời hứa sự trở lại của Chúa Jê-sus bằng xương bằng thịt xoá tan đi biểu hiện buồn rầu cuối cùng trong tim các môn đồ. Với niềm vui mừng lớn lao, họ thờ phượng ả gài và trở về Giê-ru-sa-lem đợi lời hứa về Đức Thánh Linh và sức mạnh thêm vào mà họ cần để có thể làm chứng cho những người khác cho đến khi Chúa Jê-sus trở lại.

Họ trở về từ ả úi Ô-li-ve, tụ họp trên phòng cao và bắt đầu chờ đợi sự hứa hẹn. Số người bao gồm mười một môn đồ còn lại: Phi-e-rơ, Giăng, Gia-cơ, Anh-rê, Phi-líp, Tho-ma, Ba-thê-lê-my, Ma-thi-ơ, Gia-cơ con của A-phê, Si-môn Xê-lôt, và Giu-đe anh em của Gia-cơ. ả ều người đàn

bà khác cũng có mặt ở đó, mẹ của Chúa Jêsus cùng các anh em ả gài. Tất cả có khoảng 120 người tin tụ họp ở đó, và bọn họ bền lòng đồng một ý mà cầu nguyện.



LESSON FOUR - CHART 4

## Ngày Lễ Ngũ Tuần

Đã gần đến ngày lễ ả gũ Tuần, một ngày thánh mà tất cả người Do Thái từ khắp mọi nơi đến thành Giê-ru-sa-lem để thờ phượng trong Đền Thờ, giống như những gì họ làm trong ngày lễ Vượt Qua. Khi ngày lễ ả gũ Tuần đến, tất cả những người tụ tập trên phòng cao đang cầu nguyện với một ý nghĩ trong đầu: nhận lãnh Đức Thánh Linh.

Thình lình, có tiếng từ trời đến như tiếng gió thổi ào ào, đầy khắp nhà môn đồ ngồi. Các môn đồ thấy lưỡi rời rạc từng cái một, như lưỡi bằng lửa hiện ra, đậu trên mỗi người trong bọn mình. Hết thấy đều được đầy dẫy Đức Thánh Linh, khởi sự nói các thứ tiếng khác, theo như Đức Thánh Linh cho mình nói. ả ói cách khác, một cách kỳ diệu họ nói những thứ ngôn ngữ mà họ chưa bao giờ học như là dấu hiệu đầu khi nhận được Đức Thánh Linh (Xem Công vụ 2:1-4).

Họ đã đợi chờ và Đức Chúa Trời hoàn thành lời hứa của ả gài; sự chờ đợi cuối cùng cũng kết thúc! Đấng Yên Ủi của lòng họ đã đến. Thánh Linh của Đức Chúa Trời trở dậy bây giờ ngụ trong tim họ (II Cô-rinh-tô 3:17, Cô-lô-se 1:27).

ả gười ta ở dưới đường nghe thấy tiếng ồn và sự vui mừng. Dân Do Thái ở từ nhiều nơi đến dự ngày lễ ả gũ Tuần này tụ tập xung quanh để nghe và xem chuyện gì đang xảy ra. Ai nấy đều sững sờ vì nghe môn đồ của Chúa Jêsus nói mọi ngôn ngữ khác nhau.

ả hững người Do Thái này thường nói bằng tiếng thông thường - tiếng A-ram - nhưng các môn đồ Ga-li-lê thì đang nói những thứ tiếng riêng biệt của xứ mà những người đứng xem này được sanh ra.

“Việc này là nghĩa làm sao?”, một vài người hỏi.

Có kẻ lại nhạo báng rằng: “Họ say rượu mới đó.” (Xem Công vụ 2:5-13).

ả hưng Phi-e-rơ, đầy dẫy Đức Thánh Linh, đứng dậy dũng cảm và bắt đầu truyền giảng (Xem Công vụ 2:14-40). “ả hững người này chẳng phải say như các người ngờ đâu, vì bây giờ mới là giờ thứ ba ban ngày. ả hưng ấy là điều Đấng tiên tri Giô-ên đã nói tiên tri rằng: Đức Chúa Trời phán: ‘Trong những ngày sau rốt, ta sẽ đổ Thân ta khắp trên mọi xác thịt.’”

Phi-e-rơ nhận thấy rằng người đã thấy một đám đông như thế này trước đó, khi Chúa Jêsus bị đóng đinh. ả hiểu người đã từng nhạo báng Chúa Jêsus và hét lên: “Đóng đinh hấn! Đóng đinh hấn!” cũng hiện diện vào ngày lễ ả gũ Tuần này, khoảng bảy tuần sau đó.

“Hỡi người Y-so-ra-ên, hãy nghe lời này!”, Phi-e-rơ tiếp tục. “Đức Chúa Jêsus ở ả a-xa-rét, tức là ả gười mà Đức Chúa Trời đã dùng làm việc quyền phép, sự lạ và dấu lạ ở giữa các người, để làm chứng cho ả gười trong vòng các người, như chính các người đều biết. ả gười đó bị nộp

theo ý định trước và sự biết trước của Đức Chúa Trời, các người đã mượn tay độc ác mà đóng đinh ả gười trên thập tự giá và giết đi! Các người đã thấy quyền phép và dấu lạ của ả gười nhưng vẫn bác bỏ ả gười.”

“ả hung Đức Chúa Trời đã khiến ả gười sống lại, bứt đứt dây trời của sự chết! Để cho tất cả các người biết chắc chắn rằng cùng một Đức Chúa Jê-sus này, người mà các người đã đóng đinh, cũng chính là Đức Chúa Trời và là Đấng Christ!”

ả hiền người đứng lắng nghe cảm thấy tội lỗi khi nghe thông điệp của Phi-e-rơ và bắt đầu la lên rằng: “Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi?” (Công vụ 2:37). Phi-e-rơ, với sự ủng hộ của các môn đồ khác, dạy rằng: “Hãy hối hải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Jê-sus chịu phép báp-têm, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh.” (Công vụ 2:38). Câu trả lời này bao gồm ba yếu tố và nó cũng được áp dụng cho chúng ta ngày nay.



Đầu tiên, chúng ta phải hối cải. Sự ăn năn gắn bó chặt chẽ với cái chết của Đức Chúa Jê-sus. ả ó bao gồm việc buồn rầu vì tội lỗi, thừa nhận lỗi lầm trước Chúa, và quyết định từ bỏ tội ác. ả ó là sự quay đi khỏi tội lỗi để đến với Chúa.

Điều thứ hai, chúng ta được đòi hỏi phải chịu báp-têm nhân danh Chúa Jê-sus để được xoá sạch mọi tội lỗi. Phép báp-têm tương tự với việc chôn cất của Chúa Jê-sus (Rô-ma 6:4). Tên của Chúa Jê-sus được cầu khẩn bởi vì đó là tên gọi cứu rỗi duy nhất và là tên mà chúng ta được tha thứ tội lỗi (Công vụ 4:12; 10:43). Khi chúng ta được báp-têm nhân danh Chúa Jê-sus, Đức Chúa Trời rửa sạch tội lỗi của chúng ta mãi mãi, dựa trên sự hy sinh cứu chuộc của Chúa Jê-sus (Công vụ 22:16). Đức Chúa Trời sẽ quên hết mọi tội lỗi mà chúng ta đã phạm phải và xoá nó khỏi lý lịch của ta khi ta hối cải và được chôn với ả gài bằng phép báp-têm.

Điều thứ ba, chúng ta sẽ lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh. Đức Thánh Linh gắn liền với sự hồi sinh của Chúa Jê-sus. Phi-e-rơ hứa rằng mỗi người có thể nhận được cùng một kinh nghiệm tuyệt vời mà những môn đồ có được vào ngày lễ ả gũ Tuần (Công vụ 2:39). Thông qua món quà của Đức Thánh Linh, chúng ta nhận lãnh một cuộc sống tâm linh mới (Giăng 3:5, I Cô-rinh-tô 12:13). Chúng ta cũng sẽ có được quyền năng, sự công bình, bình an, vui vẻ bởi Đức Thánh Linh (Công vụ 1:8, Rô-ma 14:17).

Thật tuyệt đẹp làm sao khi nhận ra rằng đã hơn hai ngàn năm rồi, Đức Chúa Trời vẫn khiến cái hoạch định tuyệt diệu này còn giá trị trên sự cứu rỗi của chúng ta và kế hoạch này có được hiệu nghiệm trên tất cả mọi người, không kể đến tuổi tác, chủng tộc, giới tính, quốc gia, hay địa vị xã hội. Điều này là cho tất cả chúng ta!

Sự cứu rỗi không mang theo trong mình một tấm nhãn cao giá cho chúng ta; nó có hiệu quả với người giàu cũng như người nghèo. Chúa Jê-sus muốn tất cả mọi người lãnh được sự sống đời

đòi (Giăng 3:16). Sự cứu rỗi là món quà miễn phí từ sự khoan hồng của Đức Chúa Trời và chúng ta nhận lãnh nó thông qua đức tin vào Chúa Jêsus (Ê-phê-sô 2:8-9). Cái chết, việc chôn cất, và sự hồi sinh của Chúa Jêsus trả giá cho sự cứu rỗi của chúng ta; chúng ta có được nó khi ta nhận ra việc làm của ả gài dành cho chúng ta bằng cách tin tưởng và vâng theo Lời của ả gài.

Vì vậy, chúng ta thấy kế hoạch đơn giản của Chúa là mang chúng ta vào cuộc sống vĩnh hằng. Để bước vào Hội Thánh Tân Ước, chúng ta phải hối cải, được báp-têm nhân danh Đức Chúa Jêsus, và nhận lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh (Xem Công vụ 2:38; 8:12-17; 10:44-48; 19:1-6; I Cô-rinh-tô 6:11).

Tại sao không bắt đầu ngay bây giờ?